

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:46/2018/HSST

Ngày: 01/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Tiệp và Ông Nguyễn Công Từ.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2018/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ; Tên gọi khác: Trần Duy Đ; Sinh ngày 10/9/1986; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khối Chế B, phường Quang Ph, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Con ông Trần Văn S, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Song H, sinh năm 1965; Vợ: Phan Thị B, sinh năm 1986; Con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: có 5 tiền án: Ngày 23/9/2003 bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 26/10/2004 bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản; Ngày 27/3/2007 bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 31/5/2010 bị TAND thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 9 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản”; Ngày 14/3/2013 bị TAND huyện Quỳnh Hợp xử phạt 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tổng hợp với bản án số 16/2010 ngày 31/5/2010 buộc phải chấp hành chung cả hai bản án là 18 năm 06 tháng tù được trừ thời gian tạm giữ và chấp hành hình phạt là 01 năm

05 tháng 27 ngày còn phải chấp hành là 17 năm 03 ngày tù; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người làm chứng: ông Trần Văn S, sinh năm 1962.

Trú tại: khối Chế B, phường Quang Ph, thị xã Thái Hòa, Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 16/4/2018 Trần Văn Đ mượn xe máy loại xe hiệu YAMAHA loại Exciter BKS 37H1- 58867 của ông Trần Văn S trú tại khối Chế B, phường Quang Ph, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đi đến khu vực Khe Tọ thuộc phường Quang Ph, thị xã Thái Hòa để mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực Khe Tọ . Đ gặp một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ giới thiệu tên Phúc bán cho một gói ma túy với giá 600.000 đồng. Sau khi mua xong Đ cầm gói ma túy ở bàn tay trái đi xe máy vào huyện Nghĩa Đàn để tìm nơi sử dụng. Khi đi đến địa phận xóm 10, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn thì bị công an huyện Nghĩa Đàn bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng gói chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn Đ có khối lượng 0,24 gam.

Tại bản kết luận giám định số 529/KL-PC 54 ngày 17/4/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “ Mẫu các hạt tinh thể màu trong suốt thu giữ của Trần Văn Đ gửi tới giám định là ma túy tổng hợp(Methamphetamine).

Tại bản Cáo trạng số51/CT-VKSND ngày 7 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Trần Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theodiểm okhoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo như sau: xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 5 – 6 năm tù tù. Tổng hợp với bản án số 07/2013 ngày 14/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh hợp còn phải chấp hành 17 năm 03 ngày tù. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hi bản án là từ 22 năm 3 ngày tù đến 23 năm 03 ngày tù.Tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu của bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của ông Trần Văn S: vào ngày 16/4/2018 Trần Văn Đ có mượn chiếc xe máy loại xe hiệu YAMAHA loại Exciter BKS 37H1- 58867 để đi công việc. Nay chiếc xe máy trên đã được trả lại ông Sơn không có ý kiến gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra và được thẩm lại tại phiên tòa hôm nay. Từ đó xác định được: Vào chiều ngày 16/4/2018 Trần Văn Đ mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ 01 gói ma túy với giá 600.000 đồng tại Khe Tọ, phường Quang Ph, thị xã Thái Hòa sau đó đưa ma túy vào huyện Nghĩa Đàn để tìm nơi sử dụng. Khi đến địa phận xóm 10, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An thì bị Công an bắt quả tang. Số ma túy mà Trần Văn Đ tàng trữ là ma túy tổng hợp(Methamphetamine)khối lượng 0,24gam. Như vậy Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 BLHS.

Đây là vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng do bị cáo Trần Văn Đ thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý nhà nước về chất ma túy. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do bản chất ăn chơi đua đòi không biết kiềm chế làm chủ bản thân đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Việc sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy gây tác hại xấu đến sức khỏe, làm suy thoái đạo đức, phát sinh các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Xét nhân thân: Bị cáo đã bị 5 lần kết án chưa được xóa án tích do vậy cũng xem xét về nhân thân khi lượng hình.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định thuộc hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu của bị cáo là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn Đ chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào làm được rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm okhoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 56; điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ (tức Trần Duy Đ) 05(năm) năm tù. Tổng hợp với bản án số 07/2013/HSST ngày 14/3/2013 của TAND huyện Quỳnh hợp, tỉnh Nghệ An còn phải chấp hành là 17 năm 03 ngày tù. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án buộc Trần Văn Đ phải chấp hành là 22 năm 03 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong phong bì có đóng dấu niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 10/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn và Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Đàn.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Viết Hà